

BỘ NỘI VỤ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *781* /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày *27* tháng *7* năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar đã được Đại hội toàn thể lần thứ I của Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar thông qua ngày 26 tháng 3 năm 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Thao*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Công an (C64);
- Lưu: VT, TCPCP.(11).



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ VIỆT NAM SANG MYANMAR

*(Phê duyệt theo Quyết định số 784/QĐ-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

**TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH,
PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG**

Điều 1. Tên gọi

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar.
2. Tên tiếng Anh: Association of Vietnam Investors into Myanmar, viết tắt là: AVIM.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar (sau đây gọi là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức và công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực đầu tư sang Myanmar.
2. Mục đích chủ yếu của Hiệp hội là tập hợp, tổ chức và tạo điều kiện để các hội viên hợp tác, hiệp lực và giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình triển khai hoạt động đầu tư tại Myanmar; cung cấp thông tin, nhu cầu, lĩnh vực hợp tác, hỗ trợ việc liên doanh, liên kết giữa các doanh nghiệp hai nước Việt Nam và Myanmar để tăng năng lực tài chính, nguồn lực và hiệu quả hoạt động đầu tư; giúp đỡ hội viên khi gặp khó khăn, rủi ro trong sản xuất kinh doanh.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

1. Hiệp hội có phạm vi hoạt động toàn quốc, có tư cách pháp nhân, có biểu tượng riêng, có con dấu, tự chủ về tài chính và được mở tài khoản tại ngân hàng, kho bạc nhà nước.
2. Hiệp hội đặt trụ sở chính tại Hà Nội. Tùy theo nhu cầu hoạt động, Hiệp hội được phép thành lập văn phòng đại diện ở một số địa phương trong nước và tại Myanmar theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Hiệp hội tổ chức, hoạt động theo pháp luật Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định phê duyệt.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan về lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.

3. Hiệp hội hoạt động phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam, theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính, bình đẳng với mọi hội viên và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của mình.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hiệp hội

1. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp Việt Nam sang Myanmar khi được các cơ quan nhà nước yêu cầu.

2. Hỗ trợ hội viên thông qua hình thức:

a) Cập nhật và phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và Myanmar liên quan đến quan hệ hợp tác đầu tư giữa hai nước;

b) Thu thập và cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế xã hội, các cơ hội hợp tác, lĩnh vực, các dự án đầu tư tiềm năng tại Myanmar;

c) Giới thiệu đơn vị có đủ năng lực tài chính và kinh nghiệm triển khai dự án với Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan của hai nước Việt Nam và Myanmar để tìm kiếm các cơ hội đầu tư sang Myanmar;

d) Làm cầu nối trong quan hệ giữa hội viên với các bộ, ngành, đối tác tại Myanmar;

đ) Tổ chức tư vấn, cung cấp thông tin cho hội viên trong quan hệ hợp tác đầu tư với các đối tác Myanmar phù hợp với pháp luật hai nước và thông lệ quốc tế.

3. Tập hợp những đề xuất, kiến nghị của hội viên Hiệp hội lên các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính, cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho hoạt động hợp tác đầu tư sang Myanmar theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức các diễn đàn, hội nghị xúc tiến đầu tư, các đoàn công tác khảo sát sang Myanmar nhằm thúc đẩy hoạt động đầu tư của hội viên vào Myanmar.

5. Đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên trong nước và ở nước ngoài theo quy định của pháp luật, xây dựng mối quan hệ hài hòa về lợi ích của tất cả các hội viên và của các hiệp hội khác có liên quan.

6. Định kỳ 06 tháng 1(một) lần, Hiệp hội báo cáo với các cơ quan nhà nước có liên quan về hoạt động của Hiệp hội để bảo đảm hoạt động của Hiệp hội trong khuôn khổ pháp luật và có hiệu quả.

7. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế theo quy định pháp luật.

8. Thực hiện các hoạt động dịch vụ để tạo nguồn thu cho hoạt động thường xuyên của Hiệp hội theo qui định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 6. Quyền hạn của Hiệp hội

1. Tuyên truyền về tôn chỉ, mục đích, các hoạt động của Hiệp hội và vận động xây dựng phát triển Hiệp hội.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội và hội viên theo quy định của pháp luật.

4. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Hiệp hội và các lĩnh vực Hiệp hội hoạt động theo qui định của pháp luật.

5. Được tự chủ về tài chính trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp để tự trang trải về chi phí hoạt động.

6. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo qui định của pháp luật.

7. Thành lập, giải thể các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo qui định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên chính thức

Tổ chức, công dân của Việt Nam đã và đang đầu tư hoặc có nhu cầu đầu tư sang Myanmar, mong muốn đóng góp vì sự phát triển của Hiệp hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập và tuân thủ Điều lệ của Hiệp hội, thì được Hiệp hội công nhận là hội viên chính thức.

Điều 8. Hội viên liên kết

Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, được Hiệp hội công nhận là hội viên liên kết.

Điều 9. Hội viên danh dự

Tổ chức, công dân của Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên chính thức hoặc hội viên liên kết của Hiệp hội nhưng có nhiều đóng góp cho hoạt động của Hiệp Hội, được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 10. Quyền của hội viên

1. Quyền của hội viên chính thức

a) Được trực tiếp tham gia các hoạt động của Hiệp hội, được ứng cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội.

b) Tham gia thảo luận và biểu quyết các nghị quyết của Hiệp hội, được phê bình chất vấn Ban Chấp hành về mọi chủ trương và hoạt động của Hiệp hội.

c) Được Hiệp hội trợ giúp trong phạm vi khả năng của Hiệp hội trong một số vấn đề sau:

- Hỗ trợ trong các hoạt động đầu tư tại Myanmar; tư vấn và phối hợp làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên khi các hoạt động đầu tư của hội viên tại Myanmar bị xâm phạm;

- Cung cấp thông tin về tình hình kinh tế, các lĩnh vực, dự án đầu tư tiềm năng tại Myanmar, năng lực của đối tác tại Myanmar và các vấn đề liên quan;

- Tham gia các đoàn công tác khảo sát thị trường Myanmar, các hình thức liên kết, các diễn đàn do Hiệp hội tổ chức;

- Tạo điều kiện tiếp xúc với thị trường nước ngoài, tham gia thảo luận, ký kết các hợp đồng liên doanh, liên kết đầu tư với nước ngoài theo quy định của pháp luật.

d) Được tham gia thảo luận, góp ý, đề xuất ý kiến cải tiến, mở rộng, tăng cường hoạt động của Hiệp hội, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư tại Myanmar.

đ) Được đề xuất các vấn đề cần thảo luận tại đại hội toàn thể.

e) Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không có nguyện vọng tiếp tục là hội viên.

g) Hội viên là tổ chức (doanh nghiệp, cơ quan) được phép thay thế người đại diện; người đại diện mới được hưởng mọi quyền và nghĩa vụ hội viên, trừ các chức vụ do Hiệp hội đã giao cho người đại diện tiền nhiệm, thì người đại diện thay thế chỉ được đảm nhiệm khi được Hiệp hội ra quyết định chấp thuận.

h) Được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Hiệp hội phù hợp với quy định pháp luật.

2. Quyền của hội viên liên kết và hội viên danh dự

Được hưởng các quyền như hội viên chính thức được quy định tại khoản 1 Điều này, trừ các quyền đề cử, ứng cử, bầu cử và biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Điều 11. Nghĩa vụ của hội viên

1. Tuân thủ pháp luật hiện hành, Điều lệ của Hiệp hội và các văn bản do Đại hội, Ban Chấp hành và Ban Thường vụ ban hành.

2. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng nhau góp phần xây dựng Hiệp hội ngày càng vững mạnh.

3. Tích cực tham gia các kỳ sinh hoạt thường kỳ hoặc đột xuất của Hiệp hội khi Hiệp hội yêu cầu.

4. Hội viên chính thức và Hội viên liên kết có trách nhiệm đóng hội phí hàng năm đầy đủ và đúng kỳ hạn theo qui định của Ban Thường vụ.

5. Cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Hiệp hội để phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

6. Tích cực tuyên truyền, quảng bá tôn chỉ, mục đích, Điều lệ của Hiệp hội; bảo vệ lợi ích của Hiệp hội; vận động hội viên hưởng ứng các hoạt động của Hiệp hội và tham gia tích cực vào việc phát triển hội viên mới cho Hiệp hội.

7. Tham gia các hoạt động và chấp hành phân công của Hiệp hội.

Điều 12. Đăng ký gia nhập và thủ tục kết nạp

1. Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện, có nguyện vọng gia nhập Hiệp hội, gửi đơn tự nguyện gia nhập Hiệp hội (theo mẫu) và các giấy tờ khác theo quy định của Hiệp hội để Hiệp hội xét công nhận hội viên.

2. Trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được đơn xin gia nhập và đầy đủ các giấy tờ theo quy định của Hiệp hội, Hiệp hội sẽ có quyết định bằng văn bản việc kết nạp tổ chức, cá nhân trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Việc xét kết nạp hội viên mới do Ban Thường vụ xem xét quyết định nhưng phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội đồng ý.

Điều 13. Thẻ thức ra khỏi Hiệp hội

1. Tư cách hội viên Hiệp hội không còn nếu xảy ra một trong những trường hợp sau:

a) Hội viên là tổ chức bị giải thể, ngừng hoạt động hoặc bị tuyên bố phá sản;

b) Hội viên là cá nhân không đủ sức khỏe, bị chết hoặc tuyên bố mất tích;

c) Hội viên không còn nguyện vọng, có đơn xin ra khỏi Hiệp hội và được chấp thuận. Trong thời gian 01 tháng kể từ ngày nhận được đơn xin ra khỏi Hiệp hội của hội viên, Hiệp hội sẽ có quyết định bằng văn bản chấp thuận việc hội viên ra khỏi Hiệp hội;

d) Bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội do vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm Điều lệ và các quy định của Hiệp Hội, làm tổn hại đến uy tín của Hiệp hội và ảnh hưởng đến quan hệ giữa Việt Nam và Myanmar.

2. Việc chấm dứt tư cách hội viên do Ban Thường vụ xem xét quyết định.

3. Nhiệm vụ và quyền của hội viên chấm dứt kể từ khi có quyết định chấm dứt tư cách hội viên.

Chương IV

TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 14. Tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội toàn thể.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội.

3. Ban Thường vụ Hiệp hội.

4. Ban Kiểm tra.

5. Văn phòng Hiệp hội.
6. Các Ban của Hiệp hội.
7. Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

Điều 15. Đại hội toàn thể

1. Đại hội toàn thể là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội.
 2. Nhiệm kỳ của Đại hội toàn thể là 5 năm. Đại hội toàn thể bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.
 3. Nhiệm vụ chính của Đại hội
 - a) Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua và phương hướng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới.
 - b) Thông qua báo cáo tài chính nhiệm kỳ qua của Hiệp hội.
 - c) Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp hội (nếu có).
 - d) Quyết định về các vấn đề chia tách, sáp nhập, hợp nhất, ngừng hoạt động, đổi tên và giải thể Hiệp hội (nếu có).
 - đ) Quyết định số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội nhiệm kỳ mới.
 - e) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng về hoạt động của Hiệp hội.
 4. Khi triệu tập Đại hội, Ban Chấp hành phải công bố chương trình nghị sự của Đại hội và phải gửi thư mời hội viên chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày trước ngày quyết định họp.
 5. Đại hội được xem là hợp lệ khi số lượng hội viên chính thức tham dự (hoặc đại biểu được ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề đại hội) ít nhất bằng 2/3 (hai phần ba) số hội viên chính thức được triệu tập.
- Mỗi hội viên chính thức có một phiếu bầu tại Đại hội. Những nghị quyết của Đại hội được lấy biểu quyết theo đa số và được thông qua khi có trên 50% tổng số đại biểu có mặt biểu quyết tán thành, trừ những vấn đề đặc biệt quan trọng sau đây thì phải được 2/3 (hai phần ba) số hội viên chính thức có mặt tán thành:
- a) Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ;
 - b) Chia tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên và giải thể Hiệp hội.

Điều 16. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội.
2. Số lượng ủy viên của Ban Chấp hành do Đại hội quy định và bầu trực tiếp bằng hình thức biểu quyết, bỏ phiếu kín hoặc hình thức khác do Đại hội Hiệp hội quy định. Thành viên Ban Chấp hành phải là hội viên chính thức (hội viên cá nhân hoặc người đại diện của hội viên doanh nghiệp, cơ quan).

3. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội là 5 năm.

4. Ban Chấp hành Hiệp hội họp thường kỳ ít nhất mỗi năm một lần. Ban Chấp hành Hiệp hội có thể họp bất thường khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Thường vụ đề nghị. Phiên họp của Ban Chấp hành được coi là hợp lệ khi có mặt trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành.

5. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành:

a) Cụ thể hoá các nghị quyết của Đại hội và đề ra những biện pháp để thực hiện nghị quyết của Đại hội;

b) Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động của Hiệp hội theo định kỳ;

c) Quyết định quy chế làm việc của Ban Chấp hành; quy chế tài chính của Hiệp hội;

d) Thông qua chương trình công tác, hoạt động hàng năm của Hiệp hội, các báo cáo của Ban Thường vụ;

đ) Xem xét, thảo luận các báo cáo của Ban Thường vụ;

e) Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật;

g) Bầu bổ sung hoặc miễn nhiệm các thành viên trong Ban Chấp hành giữa hai kỳ Đại hội;

h) Quyết định tổ chức Đại hội và kỳ họp của Ban Chấp hành Hiệp hội;

i) Giám sát hoạt động của các tổ chức trực thuộc;

k) Tổ chức và chuẩn bị nội dung khác cho đại hội toàn thể;

l) Thực hiện các công việc khác do đại hội Hiệp hội phân công.

6. Thay đổi, bổ sung uỷ viên Ban Chấp hành giữa hai kỳ Đại hội:

a) Trường hợp vì lý do công việc, hội viên cử người đại diện thay thế thì tư cách uỷ viên Ban Chấp hành của người đó phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) số uỷ viên Ban Thường vụ chấp thuận;

b) Trường hợp số lượng uỷ viên Ban Chấp hành không còn đủ như quy định của Đại hội thì Ban Chấp hành được bầu bổ sung số uỷ viên Ban Chấp hành trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội theo đề nghị của Ban Thường vụ;

c) Trường hợp do hoạt động của Hiệp hội được mở rộng, Ban Chấp hành sẽ được bầu bổ sung uỷ viên Ban Chấp hành theo đề nghị của Ban Thường vụ với số lượng không quá 20% số lượng uỷ viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định;

d) Uỷ viên Ban Chấp hành phải tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban Chấp hành. Nếu uỷ viên Ban Chấp hành bỏ hai kỳ họp Ban Chấp hành liên tiếp mà không có lý do chính đáng và không có văn bản báo cáo với Ban Chấp hành sẽ bị xóa tên khỏi danh sách Ban Chấp hành khi được 2/3 (hai phần ba) số uỷ viên Ban Thường vụ chấp thuận.

7. Nghị quyết của Ban Chấp hành Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên tham gia biểu quyết tán thành (hoặc chấp thuận bằng văn bản), trừ trường hợp bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành phải được trên 2/3 (hai phần ba) số ủy viên tham gia biểu quyết tán thành (hoặc chấp thuận bằng văn bản).

Điều 17. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ Hiệp hội gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các ủy viên do Ban Chấp hành bầu ra. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ, hình thức bầu do Ban Chấp hành quy định.

2. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ Hiệp hội là 05 năm.

3. Ban Thường vụ họp định kỳ 06 tháng 1 (một) lần. Ngoài ra, Ban Thường vụ họp bất thường khi Chủ tịch Hiệp hội hoặc có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ yêu cầu.

4. Nhiệm vụ của Ban Thường vụ Hiệp hội:

- a) Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, Ban Chấp hành;
- b) Thay mặt Ban Chấp hành giải quyết các vấn đề của Hiệp hội giữa hai kỳ họp;
- c) Ban hành quy chế làm việc của Ban Thường vụ; quy chế làm việc, quy chế tiền lương và các quy chế khác phù hợp với Điều lệ này và quy định của pháp luật;
- d) Quyết định về tổ chức, nhân sự của các ban chuyên môn, tổ chức trực thuộc; chỉ đạo hoạt động của văn phòng, ban chuyên môn, tổ chức trực thuộc;
- đ) Quyết định thành lập các ban chuyên môn thuộc Hiệp hội (nếu cần thiết);
- e) Quyết định đóng hội phí hàng năm của hội viên;
- g) Phê duyệt dự toán, quyết toán tài chính, chương trình công tác, hoạt động hàng năm của Hiệp hội và báo cáo tại kỳ họp thường kỳ Ban Chấp hành;
- h) Thực hiện các hoạt động đối nội và đối ngoại của Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;
- i) Thông qua việc thay đổi ủy viên Ban Chấp hành khi hội viên thay thế người đại diện;
- k) Chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp của Ban Chấp hành, Đại hội;
- l) Quyết định xét kết nạp hội viên; quyết định khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt tư cách hội viên;
- m) Xem xét báo cáo và xử lý các kiến nghị của hội viên;
- n) Thực hiện các công việc khác do Ban Chấp hành phân công.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp Hội có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Là người đại diện của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về việc chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội;

b) Chỉ đạo hoạt động của Hiệp hội theo quy định trong Điều lệ, theo các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Thường vụ ký các văn bản, nghị quyết, quyết định của Hiệp hội trên cơ sở nội dung đã được Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ nhất trí hoặc theo nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội quy định tại qui chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

đ) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giải quyết các công việc phát sinh hàng ngày của Hiệp hội theo phân công của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Phó Chủ tịch Hiệp hội

Phó Chủ tịch Hiệp hội giúp Chủ tịch Hiệp hội lãnh đạo từng mặt công tác của Hiệp hội, có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi được Chủ tịch phân công. Khi Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch thường trực (hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch Hiệp hội uỷ quyền từng lần) điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội.

Điều 19. Tổng Thư ký Hiệp hội

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo hoạt động văn phòng Hiệp hội, các ban chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Thư ký Hiệp hội:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Hiệp hội trong quản lý điều hành hoạt động của Hiệp hội, văn phòng Hiệp hội và các ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc Hiệp hội (nếu có);

b) Chịu trách nhiệm về các thông tin về hoạt động Hiệp hội, thông tin của cơ quan ngôn luận của Hiệp hội;

c) Chỉ đạo văn phòng Hiệp hội, các ban chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội: chuẩn bị nội dung, soạn thảo các văn bản, báo cáo phục vụ Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; soạn thảo nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; soạn thảo các qui chế của Hiệp hội; chuẩn bị các văn kiện Đại hội, hội nghị và triển khai thực hiện các hoạt động của Hiệp hội;

3. Tuỳ theo yêu cầu nhiệm vụ và đề nghị của Tổng Thư ký, Ban Chấp hành Hiệp hội bổ nhiệm Phó Tổng thư ký để giúp việc cho Tổng Thư ký trong quản lý điều hành hoạt động hàng ngày của văn phòng Hiệp hội.

Phó Tổng Thư ký thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo phân công của Tổng Thư ký và thay mặt điều hành văn phòng Hiệp hội theo uỷ quyền của Tổng Thư ký.

Điều 20. Ban kiểm tra

1. Ban Kiểm tra gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và ủy viên do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội, có nhiệm kỳ trùng với nhiệm kỳ Ban Chấp hành. Ban Kiểm tra có ít nhất 3 ủy viên trở lên, trường hợp số lượng ủy viên Ban Kiểm tra không còn đủ như quy định của Đại hội thì Ban Kiểm tra được bầu bổ sung ủy viên Ban Kiểm tra trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội theo đề nghị của Ban Thường vụ.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra:

a) Giúp Đại hội thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hiệp hội và hội viên trong việc chấp hành Điều lệ Hiệp hội, quy chế tài chính của Hiệp hội, các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

b) Xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến Hiệp hội (nếu có) theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và các quy định pháp luật;

b) Báo cáo kết quả kiểm tra trước Đại hội.

3. Nếu Trưởng Ban Kiểm tra không phải là ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội thì được tham dự và ủy quyền tham dự các cuộc họp Ban Chấp hành Hiệp hội, phát biểu ý kiến nhưng không được tham gia biểu quyết.

Điều 21. Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội là cơ quan chuyên trách giúp việc cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội về hành chính tổng hợp, kế toán, tài chính, duy trì và thúc đẩy quan hệ hợp tác với tổ chức, cá nhân có liên quan, là đầu mối thu thập và cung cấp thông tin cho hội viên, tổ chức hội thảo, hội nghị.

2. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, phương thức quản lý điều hành hoạt động được thực hiện theo quy chế hoạt động của văn phòng Hiệp hội do Tổng Thư ký trình Ban Thường vụ phê duyệt.

Điều 22. Ban chuyên môn và tổ chức trực thuộc

1. Ban Thường vụ xem xét quyết định thành lập ban chuyên môn thực hiện các lĩnh vực công tác của Hiệp hội nếu thấy cần thiết.

2. Ban Chấp hành xem xét quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc nếu thấy cần thiết hoặc giao cho Ban Thường vụ quyết định thành lập. Việc thành lập các tổ chức trực thuộc thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Chế độ báo cáo và hội phí

1. Các hội viên lập báo cáo gửi văn phòng Hiệp hội tình hình sản xuất kinh doanh liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư tại Myanmar; những khó khăn và các kiến nghị của hội viên theo chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Hiệp hội.

2. Hiệp hội báo cáo các cơ quan nhà nước tình hình hoạt động của Hiệp hội theo quy định.

3. Hội viên đóng góp hội phí hàng năm theo quy định của Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với nhu cầu công việc của Hiệp hội. Trong trường hợp đặc

biệt cần bổ sung thêm hội phí của hội viên để đảm bảo thu chi của Hiệp hội, hội viên có thể tự nguyện góp thêm hội phí.

Mức đóng góp hội phí do Đại hội Hiệp hội thông qua.

Chương V

TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI

Điều 24. Các quy định chung

1. Năm tài chính của Hiệp hội bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

2. Hoạt động của Hiệp hội theo nguyên tắc tự cân đối tài chính, lấy thu bù chi.

3. Tài chính của Hiệp hội tuân thủ chế độ tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước và quy định về tài chính của Hiệp hội.

4. Tài sản của Hiệp hội gồm những tài sản mua sắm từ nguồn tài chính của Hiệp hội, tài sản được các đơn vị, tổ chức kinh tế, xã hội, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ theo quy định pháp luật.

5. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định nguyên tắc, chế độ quản lý, sử dụng nguồn tài chính, tài sản của Hiệp hội phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ này.

Điều 25. Các khoản thu, chi của Hiệp hội

1. Các khoản thu của Hiệp hội:

- a) Hội phí hàng năm của hội viên;
- b) Các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- c) Các khoản hỗ trợ của ngân sách nhà nước (nếu có);
- d) Các khoản thu hợp pháp khác.

2. Các khoản chi của Hiệp hội:

- a) Các chi phí duy trì hoạt động thường xuyên của Hiệp hội (hoạt động văn phòng, hội nghị, hội thảo, hợp tác quốc tế, chi lương cho bộ máy thường trực Hiệp hội);
- b) Chi phí mua sắm tài sản cho Văn phòng Hiệp hội;
- c) Các chi phí cho công tác nghiên cứu thị trường, các đề tài nghiên cứu (nếu có);
- d) Các chi phí khác.

Điều 26. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội

1. Việc chia, tách; hợp nhất; sáp nhập; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ Luật dân sự, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và các văn bản hướng dẫn thi hành, nghị quyết Đại hội của Hiệp hội và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Khi chia, tách; hợp nhất; sáp nhập; giải thể Hiệp hội thì phải tiến hành kiểm kê tài chính, tài sản của Hiệp hội chính xác, đầy đủ, kịp thời và thực hiện các thủ tục, giải quyết theo quy định pháp luật.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 27. Khen thưởng

Hội viên, nhân viên của Hiệp hội và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Hiệp hội được Ban Chấp hành (hoặc Ban Thường vụ) quyết định khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước và các tổ chức hữu quan khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Kỷ luật

Hội viên, nhân viên của Hiệp hội và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội vi phạm pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Hiệp hội, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, tài chính của Hiệp hội, có hành vi làm ảnh hưởng xấu đến hội viên khác thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét kỷ luật ở những mức độ khác nhau từ khiển trách đến khai trừ khỏi Hiệp hội. Trường hợp cần thiết Hiệp hội đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội toàn thể hội viên của Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar thông qua.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Bản Điều lệ này gồm 7 (bảy) Chương, 30 (ba mươi) Điều, được Đại hội toàn thể hội viên của Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Myanmar thông qua ngày 26 tháng 3 năm 2010 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Hiệp hội, tổ chức trực thuộc và toàn thể hội viên phải chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ này. Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này. /.

